

Số:485 /KH-UBND

Phường Lê Chân, ngày 16 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn phường Lê Chân

Thực hiện Kế hoạch Tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn thành phố Hải Phòng số 403/KH-UBND ngày 12/10/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo cơ chế phối hợp thống nhất, liên thông giữa cơ quan quản lý nhà nước cấp xã với cấp xã về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước, đối ngoại; khắc phục tình trạng xử lý riêng lẻ, kéo dài thời gian giải quyết đối với từng trường hợp.
- Từng bước giải quyết cơ bản tình trạng không có giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân, chưa xác định được quốc tịch, chưa đăng ký cư trú; tạo điều kiện để các nhóm nhân khẩu đặc biệt được tiếp cận, thực hiện các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, an sinh xã hội và các dịch vụ thiết yếu theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là trẻ em và các nhóm yếu thế.
- Chuẩn hóa, đồng bộ và cập nhật đầy đủ thông tin nhân thân, quốc tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư, cư trú, quốc tịch, xuất nhập cảnh và biên giới.

2. Yêu cầu

- Có lộ trình cụ thể, xác định rõ sản phẩm, kết quả đầu ra và trách nhiệm của từng cơ quan; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Ưu tiên giải quyết đối với trẻ em, người chưa thành niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và các trường hợp có nhu cầu cấp thiết về giấy tờ để tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu; kết hợp giữa yêu cầu bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em, chính sách an sinh xã hội với yêu cầu quản lý nhà nước về dân cư, quốc tịch, cư trú, xuất nhập cảnh, biên giới và an ninh, trật tự.

- Việc giải quyết phải căn cứ quy định của pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước, xuất nhập cảnh và các quy định pháp luật có liên quan; giải quyết theo từng trường hợp trên cơ sở bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt, không hợp thức hóa việc cấp giấy tờ không đúng quy định.

- Đối với trường hợp không có giấy tờ gốc, không xác định được đầy đủ nguồn gốc, nhân thân hoặc quan hệ gia đình, phải có cơ chế xác minh, đánh giá và sử dụng tài liệu thay thế chặt chẽ, thống nhất. Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý đối với những trường hợp phức tạp, chưa đủ cơ sở pháp lý để giải quyết, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Phối hợp rà soát, phân loại và xây dựng bộ tiêu chí đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt

a) Phối hợp rà soát, chuẩn hóa và cập nhật hồ sơ điện tử đối với các trường hợp nhân khẩu đặc biệt đã được lập danh sách; bảo đảm mỗi trường hợp có hồ sơ điện tử thống nhất, thể hiện đầy đủ thông tin về nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, quan hệ gia đình, giấy tờ đã có, giấy tờ còn thiếu, tình trạng hộ tịch, quốc tịch, kết quả xác minh.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát/Hồ sơ điện tử của các trường hợp được rà soát, chuẩn hóa, cập nhật gửi cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên.

b) Phối hợp xây dựng bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Công an phường, và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Văn bản gửi cấp có thẩm quyền.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Tư pháp.

2. Phối hợp rà soát, hoàn thiện pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú

a) Phối hợp rà soát, đề xuất phương án hoàn thiện pháp luật về hộ tịch theo hướng bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch và tính chính xác, thống nhất của thông tin trong việc cấp giấy tờ hộ tịch đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Công an phường và các cơ quan đơn vị có liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Văn bản góp ý đối với văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Hộ tịch được ban hành gửi Sở tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo chỉ đạo của UBND thành phố.

b) Phối hợp rà soát, đề xuất hoàn thiện pháp luật về quốc tịch trong trường hợp phải thực hiện để có cơ sở giải quyết vấn đề quốc tịch đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Công an phường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2027.

c) Phối hợp rà soát toàn diện, đề xuất sửa đổi Luật Cư trú năm 2020 theo hướng đổi mới phương thức quản lý cư trú, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và thực tiễn quản lý; tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người cư trú hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam, đồng thời bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, an ninh, trật tự.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Văn bản gửi cấp có thẩm quyền.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2027.

3. Triển khai văn bản hướng dẫn giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt, ưu tiên giải quyết đối với trẻ em và các nhóm yếu thế và tổ chức việc thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Công an phường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ các trường hợp được giải quyết theo hướng dẫn liên ngành và các trường hợp còn khó khăn, vướng mắc cần cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 và các năm tiếp theo.

4. Tham gia Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và nâng cao năng lực thực hiện

Tham gia tập huấn chuyên sâu về các quy định pháp luật, văn bản hướng dẫn giải quyết về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt cho người thực hiện công tác hộ tịch, quốc tịch, công an phường và người làm công tác khác có liên quan khi có chương trình của cơ quan chuyên môn cấp trên.

5. Giải quyết đăng ký cư trú và quản lý đối với trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân

a) Văn phòng HĐND-UBND phường phối hợp công an phường rà soát, xác minh thông tin về nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, nơi sinh, quê quán, quan hệ gia đình, quá trình di chuyển, giấy tờ đã được cấp và các thông tin khác có liên quan đối với từng trường hợp.

Nghiên cứu phương án thiết lập mã quản lý tạm thời đối với trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân theo quy định, phục vụ quản lý nhà nước, phòng ngừa trùng lặp hồ sơ và hỗ trợ trao đổi, xác minh thông tin giữa các cơ quan có liên quan; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý I/2027.

b) Đối với người di cư tự do, người không có nơi cư trú ổn định, người lang thang, cơ nhỡ và các trường hợp tương tự, tổ chức xác minh tại cộng đồng, kết hợp với chính quyền cơ sở và cơ quan bảo trợ xã hội để xác định nơi cư trú thực tế và phương án quản lý phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ, kết quả xác minh nhân thân, cư trú; phương án quản lý, sử dụng mã quản lý tạm thời.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước

a) Chỉ đạo Công an phường thu thập, cập nhật thông tin; tổ chức thu nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận căn cước đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống ổn định tại Việt Nam khi đủ điều kiện

theo quy định của pháp luật; cấp thẻ căn cước cho những trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thu thập, cập nhật dữ liệu sinh trắc học đối với các trường hợp đủ điều kiện, theo đúng đối tượng, trình tự, thẩm quyền; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

c) Đối với trường hợp đã đăng ký thường trú, được cấp Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân/thẻ căn cước hoặc giấy tờ dành cho công dân Việt Nam nhưng chưa đủ căn cứ xác định quốc tịch Việt Nam thì thực hiện khoan vùng, đánh dấu trạng thái hồ sơ; trong thời gian chưa có kết luận, tạm dùng cấp mới giấy tờ chứng minh quốc tịch hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định và có phương án xử lý phù hợp đối với giấy tờ đã cấp.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ, thông tin về nhân thân, căn cước và sinh trắc học được thu thập, cập nhật theo quy định; thẻ căn cước, Giấy chứng nhận căn cước được cấp cho các trường hợp đủ điều kiện; các trường hợp có thông tin về quốc tịch chưa thống nhất được rà soát, xác minh, phân loại và xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức các tổ công tác liên ngành lưu động tại địa bàn trọng điểm

Tổ chức các tổ công tác liên ngành lưu động địa bàn có nhiều người di cư tự do từ nước ngoài vào Việt Nam (ưu tiên các địa bàn có số lượng lớn nhân khẩu đặc biệt và các trường hợp trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa) để hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường, Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Các trường hợp được rà soát, hướng dẫn, xác minh, tiếp nhận và giải quyết; danh sách các trường hợp chưa giải quyết được và nguyên nhân, kiến nghị xử lý.

- Thời gian: Năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

8. Xây dựng, hoàn thiện và khai thác dữ liệu về các nhóm nhân khẩu đặc biệt

a) Hoàn thiện dữ liệu hồ sơ điện tử đối với các trường hợp sau khi rà soát trong kho dữ liệu riêng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm thông tin được chuẩn hóa, cập nhật và có khả năng khai thác phục vụ quá trình giải quyết hồ sơ.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 12/2026.

b) Cập nhật, hoàn thiện hồ sơ điện tử đối với các trường hợp phát sinh mới trong quá trình thực hiện Kế hoạch

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Tích hợp, cập nhật kết quả giải quyết hộ tịch, quốc tịch, cư trú và căn cước vào các cơ sở dữ liệu theo quy định; bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, chính xác, an toàn

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ điện tử được hoàn thiện, chuẩn hóa, cập nhật; kết quả giải quyết về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước được cập nhật, kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

9. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch

a) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai các nhiệm vụ trong đó, tập trung kiểm tra địa bàn có nhiều nhân khẩu đặc biệt và các trường hợp kéo dài, phức tạp; Kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc báo cáo đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường, Công an phường chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

b) Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch; và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất giải pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 20/10 hằng năm và khi có đột xuất của cơ quan có thẩm quyền.

c) Tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch.

- Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Công an phường và các cơ quan đơn vị có liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng kết gửi UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Tháng 11/2031.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

b) Văn phòng HĐND-UBND phường là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung tình hình thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Công an phường, và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về hộ tịch, quốc tịch đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

c) Công an phường chủ trì hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý dân cư, cư trú, căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước. Tổ chức rà soát, chuẩn hóa hồ sơ, xác minh thông tin nhân thân, quản lý cư trú, cập nhật dữ liệu dân cư, thu thập dữ liệu sinh trắc học và cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước theo quy định.

d) Ban Chỉ huy quân sự chủ trì rà soát, nghiên cứu, triển khai theo thẩm quyền và đề xuất biện pháp hiệu quả để quản lý phối hợp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tình trạng xuất cảnh, nhập cảnh và di cư trái phép qua biên giới.

e) Văn phòng HĐND-UBND phường và cơ quan liên quan tổ chức rà soát, xác minh, hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ các nhóm nhân khẩu đặc biệt; căn cứ tình hình thực tế, chủ động thành lập các tổ công tác lưu động tại địa bàn có nhiều nhân khẩu đặc biệt. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch trên địa bàn; phối hợp rà soát, xác minh, phân loại các trường hợp nhân khẩu đặc biệt; hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết các thủ tục về hộ tịch thuộc thẩm quyền và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về cư trú, căn cước, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động phối hợp hỗ trợ các trường hợp nhân khẩu đặc biệt tiếp cận các dịch vụ thiết yếu; kịp thời báo cáo các trường hợp khó khăn, vướng mắc, phức tạp hoặc vượt thẩm quyền và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, gửi Văn phòng HĐND-UBND phường để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc các vấn đề đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền giải quyết, kịp thời có văn bản gửi cơ quan chủ trì nhiệm vụ theo lĩnh vực đề hướng dẫn, xử lý, đồng thời gửi Văn phòng HĐND-UBND phường để theo dõi, tổng hợp. Đối với vấn đề liên ngành hoặc vượt thẩm quyền, Văn phòng HĐND-UBND phường phối hợp với sở, ngành, cơ quan, đơn vị chủ trì cấp trên và các cơ quan có liên quan tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Kinh phí thực hiện

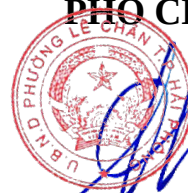
Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo khoản 3, Điều III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ và theo quy định định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Văn phòng HĐND-UBND phường để tổng gửi Sở tư pháp xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (để b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBNDTTQ và các tổ chức CTXH
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường;
- Công an phường;
- Quân sự phường;
- Công Thông tin điện tử phường
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Việt Anh